

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Thái Hòa đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP'

Xét đề nghị của sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2085/TTr-SKHDT-TH ngày 19 tháng 10 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Thái Hòa đến năm 2020, với các nội dung chính như sau:

I. Quan điểm phát triển kinh tế - xã hội thị xã Thái Hòa đến năm 2020

1. Phát triển thị xã Thái Hòa phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An đến năm 2020 tại Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 12/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Nghệ An đến năm 2020; Quyết định số 2355/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển kinh tế-xã hội miền Tây Nghệ An đến năm 2020 và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan trên cơ sở đặc thù riêng của thị xã; phát triển kinh tế đi đôi với đào tạo, phát triển nhân lực nhằm hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao góp phần thực hiện thành công sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tập trung khai thác, huy động mọi nguồn lực, đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững; lấy dịch vụ làm động lực và việc hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng kinh tế-xã hội, nhất là hạ tầng giao thông làm khâu đột phá phát triển kinh tế-xã hội góp phần đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội giảm thiểu chênh lệch mức sống, giàu nghèo giữa các tầng lớp dân cư.

3. Phát triển kinh tế - xã hội theo hướng đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế đặc biệt với các nước ASEAN cũng như liên kết chặt chẽ với các địa phương trong và ngoài tỉnh, nhất là các trung tâm phát triển nhằm tận dụng, khai thác, phát huy các lợi thế so sánh trong quá trình phát triển.

4. Phát triển kinh tế gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống cộng đồng dân cư; bảo vệ môi trường đảm bảo cân bằng sinh thái; không làm tổn hại và suy thoái cảnh quan thiên nhiên.

5. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh xây dựng hệ thống chính trị, nền hành chính vững mạnh.

II. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thị xã Thái Hòa đến năm 2020

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Thái Hòa trở thành đô thị loại III trực thuộc tỉnh, là trung tâm kinh tế, văn hóa, thương mại, dịch vụ của vùng Tây Bắc Nghệ An; một trong những trọng điểm phát triển của vùng Nam Thanh, Bắc Nghệ; là cửa ngõ, đầu mối giao lưu kinh tế - xã hội giữa các địa phương trong vùng với các cực tăng trưởng của tỉnh; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc xứ Nghệ; quốc phòng - an ninh vững mạnh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (tính theo giá trị tăng thêm theo giá so sánh 2010) bình quân hàng năm đạt từ 11,5% đến 12,5%.

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2020 (tính theo giá trị gia tăng): ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản: 11 - 12%; công nghiệp - xây dựng: 28 - 29%; dịch vụ: 59 - 61%.

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 70-75 triệu đồng.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2020 tăng trưởng trên 17% hàng năm.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 6/6 xã, đạt 100%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2016 - 2020 đạt trên 12.000 tỷ đồng.

2.2. Về văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm dưới 1%.

- Mức giảm tỷ lệ sinh hàng năm 0,4‰-0,5‰

- Tỷ lệ đô thị hóa: 50%-60%

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 0,5%/năm

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: dưới 11%.

- Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia (mức độ 1): 100%; (mức độ 2): 60%.

- Tạo việc làm mới: 2.000 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: đạt trên 70%.

- Tỷ lệ xã, phường đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế (giai đoạn 2012-2020): 100%.

- Tỷ lệ bác sỹ/vạn dân: đạt trên 13,9 bác sỹ/vạn dân⁽¹⁾.
- Tỷ lệ giường bệnh/vạn dân: đạt trên 57,8 giường/vạn dân⁽²⁾.
- Tỷ lệ gia đình văn hóa: đạt trên 90%.
- Tỷ lệ khối, xóm văn hóa: đạt trên 87,3%.
- Tỷ lệ xã, phường có thiết chế văn hóa thể thao đạt tiêu chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 100%
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: đạt trên 80%; tỷ lệ dân số trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội: đạt trên 50%.

2.3. Về môi trường

- Độ che phủ của rừng: 28%⁽³⁾
- Tỷ lệ hộ dân đô thị được dùng nước sạch 98%.
- Tỷ lệ dân nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt trên 96%.
- Tỷ lệ rác thải được thu gom đạt trên 95%.

III. Điều chỉnh, bổ sung định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực của thị xã Thái Hòa đến năm 2020

1. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

- Tốc độ tăng trưởng GTGT ngành công nghiệp - xây dựng bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt 13,4%/năm (công nghiệp 12,5%; xây dựng 14,0%/năm).
- Cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp chế biến, giảm tỷ trọng công nghiệp khai thác.
- Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chế biến sâu; cơ khí chế tạo, gia công cơ khí (sửa chữa máy, thiết bị, các phương tiện vận tải, thiết bị nông nghiệp cầm tay...); công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (gạch ốp lát, đá trắng, cát sỏi); phát triển đồ gia dụng, phân bón, hoá chất; công nghệ điện tử viễn thông; công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu người dân trong vùng:
- Phát triển hạ tầng kỹ thuật làng nghề mỹ nghệ Quang Phong quy mô 20 ha. Tiến hành di dời, tập trung một số doanh nghiệp như: xưởng cơ khí 250 Phù Quý; nhà máy chế biến cà phê - cao su; công ty cổ phần dầu thực vật... về các cụm công nghiệp đã được quy hoạch tạo thành các cụm liên kết công nghiệp đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Ưu tiên thu hút đầu tư xây dựng: nhà máy chế biến cao su kỹ thuật công suất 10 triệu sản phẩm/năm; nhà máy sản xuất vật liệu mới với công suất 2000 tấn/năm; nhà máy chế biến cao su hòa tan công suất 2000 tấn/năm; nhà máy dầu thực vật 10 ngàn lít/năm; Nhà máy chế biến thức ăn gia súc 100.000 tấn/năm; nhà máy sản xuất gạch không nung 20-

⁽¹⁾ Tính bao gồm bác sỹ tại các trạm y tế, trung tâm y tế và Bệnh viện đa khoa Tây Bắc, cụ thể: 73 bác sỹ BVĐK Tây Bắc, 11 bác sỹ ở Trung tâm y tế, 10 bác sỹ ở các trạm xã.

⁽²⁾ Tính bao gồm: 330 giường bệnh ở bệnh viện ĐK Tây Bắc, 60 giường bệnh ở Trung tâm y tế (không tính số giường bệnh của các trạm y tế)

⁽³⁾ Tỷ lệ che phủ rừng: không tính diện tích cây công nghiệp.

30 triệu viên/năm; Nhà máy may mặc xuất khẩu công suất 500 ngàn sản phẩm/năm; Nhà máy sản xuất phân hữu cơ sinh học 50 ngàn tấn/năm.

– Phát triển ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản... gắn với các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tạo giá trị gia tăng lớn trên một số sản phẩm như công nghiệp sản xuất chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa, chế biến gia súc, gia cầm, chế biến rau, quả, cà phê, cao su, dược liệu, chế biến gỗ, đồ mộc dân dụng, ván ghép, dăm phục vụ xuất khẩu, sản xuất mật ong, miến dong...

– Hoàn thiện quy hoạch các khu, cụm công nghiệp với tổng diện tích khoảng 400-500 ha. Quy hoạch mới Khu công nghiệp Phú Quý (250 ha); hoàn thiện Quy hoạch đầu tư phát triển hai cụm công nghiệp Nghĩa Thuận, Tây Hiếu vào năm 2020. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Nghĩa Mỹ (quy mô 35 ha) trước năm 2020 và đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp này. Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cơ bản đồng bộ ở tất cả các khu, cụm công nghiệp đưa Thái Hòa trở thành trung tâm công nghiệp chế biến của vùng Tây Bắc Nghệ An.

2. Dịch vụ

Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ tạo ra sự đột phá trong phát triển kinh tế-xã hội. Phần đầu đưa tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm giai đoạn 2016-2020 đạt khoảng 14,5%. Cơ cấu ngành dịch vụ chiếm khoảng 60% trong cơ cấu kinh tế của thị xã.

2.1. Lĩnh vực thương mại

– Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình thương mại, dịch vụ dọc theo QL 48, tuyến đường ngang N6 và tuyến đường trục chính đô thị, tâm điểm là khu vực ngã năm phường Hoà Hiếu và phường Long Sơn bao gồm: nhà hàng, siêu thị, khách sạn...; Cải tạo, nâng cấp, xây dựng các chợ gồm: Chợ Hiếu Quang Tiến, Nghĩa Thuận đạt tiêu chuẩn chợ loại 1, xây dựng tuyến phố chuyên doanh xung quanh chợ Hiếu;

– Xây dựng Trung tâm thương mại đa chức năng, tài chính ngân hàng, dịch vụ tổng hợp và dịch vụ văn phòng cho thuê tại khu vực Đồng Lầy-Gốc Gạo; tập trung xây dựng 2 khu phức hợp dịch vụ-thương mại tại vị trí nhà máy dầu thực vật xã Tây Hiếu diện tích khoảng 2 ha và trung tâm thương mại-dịch vụ (3 ha) nằm trong khu quy hoạch thương mại-dịch vụ trung tâm tại phường Hòa Hiếu và phường Long Sơn (có diện tích khoảng 25 ha);

– Phát triển nhanh các loại hình dịch vụ như dịch vụ vận tải; bán buôn bán lẻ, dịch vụ nông nghiệp, công nghiệp; bưu chính viễn thông; tài chính - tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm; dịch vụ cơ khí, điện tử, dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa thể thao...đưa GTSX ngành thương mại (giá so sánh 2010) đạt khoảng 1,7 nghìn tỷ đồng; tổng mức lưu chuyển hàng hóa đạt khoảng từ 2,8 - 3,0 nghìn tỷ đồng vào năm 2020.

2.2. Lĩnh vực du lịch

– Phát triển các khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; xây dựng hệ thống khách sạn nhà hàng phục vụ hội nghị, hội thảo cũng như hoạt động du lịch; khu vui chơi, giải trí, kinh doanh dịch vụ du lịch tổng hợp tại khu N6 và xã Nghĩa Hòa (khu Vực Giồng) bên dòng sông Hiếu.

– Bảo tồn phát huy giá trị các di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn thị xã để phát triển du lịch. Khu di chỉ khảo cổ quốc gia về người Việt Cổ và đền Làng Vạc, Khu di tích Bác Hồ về thăm Đông Hiếu với trung tâm hoạt động văn hóa công đồng gắn với dịch vụ du lịch, thương mại, khu lâm viên Bàu Sen gắn với di tích đền Bàu Sen, phường Hòa Hiếu.

– Đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông kết nối các điểm, khu dân cư, đô thị từ khu vực N6 qua Nghĩa Hòa, qua vùng sản xuất nông nghiệp ở Nghĩa Thuận, Nghĩa Hiếu, Tây Hiếu... với khu du lịch nông trường Đông Hiếu tạo thành tuyến du lịch nội thị kết nối với các tuyến du lịch trong vùng và khu vực.

2.3. Dịch vụ Vận tải

– Đầu tư xây dựng đồng bộ, đảm bảo khai thác hiệu quả, bền vững hạ tầng giao thông hiện có; phát triển hạ tầng giao thông theo Đề án nông thôn mới.

– Phát triển các loại hình dịch vụ vận tải, bố trí hợp lý các tuyến vận tải, quản lý có hiệu quả và nâng cao chất lượng dịch vụ, khuyến khích vận tải hành khách du lịch, khai thác các tuyến xe buýt nội thị và liên vùng.

2.4. Dịch vụ Tài chính, Tín dụng, Ngân hàng

– Tập trung vốn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đồng thời cung ứng các dịch vụ tín dụng, ngân hàng phù hợp cho các tổ chức kinh tế và dân cư. Tạo nguồn lực phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội địa phương; tổng vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn thị xã phần đầu đạt khoảng 5.500 - 6.000 tỷ đồng vào năm 2020.

– Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại ngân hàng các tổ chức tín dụng về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực theo các đề án được duyệt. Đặc biệt là xây dựng phong cách kinh doanh văn minh, hiện đại lấy khách hàng làm trọng tâm; đạt mục tiêu đến năm 2020 có khoảng từ 20 - 25 tổ chức tín dụng, ngân hàng hoạt động trên địa bàn.

2.5. Dịch vụ bưu chính viễn thông

Ưu tiên đầu tư phát triển dịch vụ bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin, phần đầu, đến năm 2020, 100% cơ quan nhà nước được trang bị thiết bị chuyên dụng và các biện pháp nâng cao bảo đảm an toàn an ninh thông tin. 100% xã, phường có trạm truyền thanh sử dụng tần số theo quy hoạch sử dụng kênh tần số phát thanh FM. 100% xã, phường, thị tứ có kết nối internet băng thông rộng phục vụ cho công tác thông tin, tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

3. Nông, lâm nghiệp và thủy sản



- Tốc độ tăng trưởng ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản bình quân giai đoạn 2016-2020 tăng 4,8%/năm.

- Phát triển vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (trồng cỏ, cây thức ăn nuôi bò sữa, trồng rau củ quả, hoa, cây ăn quả như hồng, quýt ngọt, bưởi, cam), cây cà phê, cao su và các sản phẩm nông nghiệp hàng hoá chất lượng cao khác.

- Tập trung trồng cỏ phục vụ chăn nuôi bò sữa cho các nhà máy chế biến sữa trên địa bàn; trồng rau, hoa, củ quả cây dược liệu, cây ăn quả, cây công nghiệp... tại các phường, xã như Đồng Hiếu, Nghĩa Thuận, Nghĩa Mỹ, Quang Tiến, Nghĩa Tiến, Nghĩa Hòa, Quang Phong, Long Sơn... trong đó diện tích trồng rau củ an toàn đến năm 2020 khoảng 180 ha, phần đầu nâng giá trị sản xuất trên 1 ha đất canh tác đạt trên 120 triệu đồng vào năm 2020.

- Hình thành Trung tâm nghiên cứu, sản xuất giống cây con quy mô vùng, trong đó đầu tư nâng cấp, mở rộng Trung tâm nghiên cứu cây ăn quả và cây công nghiệp vùng Tây Bắc tỉnh Nghệ An đáp ứng nhu cầu của các địa phương trong và ngoài vùng.

4. Điều chỉnh quy hoạch phát triển các lĩnh vực xã hội

4.1. Phát triển dân số, nguồn nhân lực

- Tiếp tục duy trì giảm tỷ suất sinh, tiến tới ổn định quy mô, nâng cao chất lượng dân số cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; giảm số người sinh con thứ 3 trở lên, thực hiện chủ trương mỗi cặp vợ chồng sinh đủ 2 con, thực hiện phân bổ dân cư một cách hợp lý;

- Đẩy mạnh đào tạo nâng cao chất lượng nhân lực và toàn dụng lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên khoảng 68-70% vào năm 2020.

- Nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp chuyển tiếp vào các cấp học cao hơn; thực hiện phân luồng, hướng nghiệp đào tạo cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Tăng quy mô tuyển sinh học nghề. Tổ chức đào tạo nghề cho người lao động theo các cấp trình độ (3 cấp trình độ chính là sơ cấp nghề, trung cấp nghề, cao đẳng nghề) phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động trong vùng và tỉnh.

4.2. Vấn đề việc làm và tạo việc làm

Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi (hỗ trợ cho vay vốn ưu đãi, tạo cơ hội cho người lao động tham gia đào tạo nghề...) khuyến khích người dân chủ động trong vấn đề tự tạo việc làm, phần đầu mỗi năm giải quyết việc làm bình quân cho khoảng 2.000 lượt người có nhu cầu tìm kiếm việc làm và hạ tỉ lệ thất nghiệp ở nông thôn xuống dưới 1% vào năm 2020.

4.3. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tập trung, ưu tiên tối đa mọi nguồn lực hoàn thành việc xây dựng cơ sở vật chất, bố trí đủ nguồn nhân lực, nâng tỷ lệ bác sỹ/vạn dân đạt trên 13,9 bác sỹ; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt khoảng 57,8 giường; sẵn sàng đưa vào khai thác sử dụng bệnh viện Đa khoa Tây Bắc Nghệ An quy mô 250 giường

bệnh đáp ứng nhu cầu chăm sóc, khám, điều trị sức khỏe cho nhân dân vùng Tây Bắc tỉnh Nghệ An và lân cận.

– Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp một số hạng mục công trình y tế như: xây dựng Trung tâm y tế thị xã trở thành trung tâm y tế có giường bệnh với quy mô 50-80 giường bệnh; cải tạo, nâng cấp 10 trạm y tế xã phường, đảm bảo đủ 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia y tế trước năm 2020; xây dựng mới trạm y tế phường Hoà Hiếu; trạm y tế xã Nghĩa Thuận đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

– Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ở các tuyến y tế, đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị tiên tiến và ứng dụng tiến bộ y học hiện đại vào công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân, chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

– Chăm lo sức khỏe cho các đối tượng chính sách xã hội, trẻ em dưới 6 tuổi, từng bước bảo đảm công bằng trong chăm sóc bảo vệ sức khỏe, nhất là trong các dịch vụ khám, chữa bệnh; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 80%; tỷ lệ dân số trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 50%.

– Đảm bảo cung ứng đủ thuốc và trang thiết bị y tế thiết yếu cho các hoạt động chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân ở các tuyến từ thị xã đến xã, phường. Từng bước xây dựng Thái Hòa trở thành trung tâm y tế, điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe vùng miền Tây Bắc Nghệ An.

4.4. Giáo dục - Đào tạo

– Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp đảm bảo cơ cấu hợp lý theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa đáp ứng nhu cầu học tập của người dân, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị xã, cho tỉnh và vùng lân cận; nâng cấp mở rộng quy mô trường TH, THCS, THPT khu vực Tây Hiếu đáp ứng nhu cầu học tập của các xã của huyện Nghĩa Đàn như Nghĩa An, Nghĩa Đức, Nghĩa Khánh, Nghĩa Hưng, Nghĩa Hiếu, Nghĩa Liên, Nghĩa Tân; đầu tư xây dựng thay thế cho 159 phòng học đã xuống cấp; xây dựng 100 phòng ở công vụ cho giáo viên với tổng diện tích xây dựng 2.200m².

– Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học ở các cấp học, bậc học. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, coi trọng giáo dục đạo đức lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành và khả năng lập nghiệp của học sinh. Mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trong các nhà trường.

– Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng đạt 100% trên chuẩn và từng bước nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho đội ngũ giáo viên; thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhà quản lý, cán bộ giáo dục giỏi.

– Đẩy mạnh tiến trình xã hội hóa giáo dục đào tạo, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, nâng cao chất lượng toàn diện khẳng định thương hiệu của mỗi trường và khuyến khích phát triển mạnh các trường ngoài công lập bằng cách chuyển đổi và thành lập mới. Nâng cấp trường Trung cấp nghề kinh tế - kỹ thuật Tây Bắc thành trường cao đẳng nghề kinh tế - kỹ thuật Tây Bắc Nghệ An; xây dựng các phân hiệu một số trường đào tạo nhân lực cho ngành y tế, văn hóa, giáo



đục, công nghệ sinh học... đóng góp tích cực vào đào tạo nhân lực chất lượng cao cho vùng Tây Bắc Nghệ An và vùng miền núi Nam Thanh Hóa.

- Phần đầu đến năm 2020, Thái Hòa nằm trong top 3 về giáo dục – đào tạo của tỉnh; là trung tâm giáo dục và đào tạo của khu vực Tây Bắc Nghệ An.

4.5. Văn hóa, thông tin và thể dục, thể thao

- Đẩy mạnh đầu tư và xã hội hoá các hoạt động văn hoá; xây dựng mới, nâng cấp các thiết chế văn hóa tại trung tâm thị xã như bảo tàng, nhà văn hóa trung tâm, sân vận động; khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, kinh doanh các thiết chế văn hoá; thực hiện tốt các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang và lễ hội. Phần đầu đến năm 2020 có 100% phường, xã, khối xóm có nhà văn hóa khang trang đủ diện tích hạng mục theo quy định của tỉnh và đủ thiết bị cho hoạt động; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ khối, xóm văn hóa đạt trên 87,3%; tỷ lệ xã, phường có thiết chế VHTT đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 100%;

- Bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, đến 2020 có 4 di tích được tu bổ tôn tạo (khu di chỉ khảo cổ học Làng Vạc, khu tưởng niệm Bác Hồ về thăm Đông Hiếu, di tích đền Làng Lụi xã Nghĩa Mỹ, đền Bàu Sen, phường Hoà Hiếu); khôi phục và tổ chức tốt các lễ hội truyền thống chú ý gắn lễ hội với loại hình du lịch tâm linh phục vụ nhu cầu người dân và phát triển du lịch dịch vụ.

- Ưu tiên nguồn lực, đầu tư xây dựng thị xã Thái Hòa trở thành trung tâm thể thao của tỉnh và vùng Tây Bắc Nghệ An, có đủ điều kiện, hạng mục công trình có thể đăng cai tổ chức các cuộc thi đấu cấp quốc gia bao gồm các công trình như nhà thi đấu, sân vận động, bể bơi, trung tâm đào tạo tạo vận động viên... Phần đầu đến năm 2020, 100% xã, phường, thị trấn đầu tư xây dựng khu tập luyện TDTT có diện tích từ 2.000m² trở lên; 100% xã, phường, thị trấn hoàn thiện khu vui chơi giải trí TDTT theo tiêu chuẩn.

4.6. An sinh xã hội

- Thực hiện đồng bộ, toàn diện và hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo, tạo cơ hội cho người nghèo tiếp cận các chính sách trợ giúp về sản xuất, đất đai, tín dụng, dạy nghề, tạo việc làm, khuyến nông, khuyến lâm, tiêu thụ sản phẩm.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới bình xuống dưới 1% vào năm 2020. Thực hiện giảm nghèo bền vững, ngăn chặn gia tăng bất bình đẳng. Kiểm soát bất bình đẳng giữa các nhóm dân cư về thu nhập và cơ hội tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản; bảo vệ có hiệu quả trẻ em và phụ nữ nghèo, dễ bị tổn thương, bị lạm dụng.

- Tạo việc làm mới bình quân hàng năm cho khoảng 2.000 người; nâng cao chất lượng và hiệu quả của các dịch vụ xã hội tại các vùng nông thôn.

V. Về quốc phòng, an ninh



– Phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, đảm bảo an ninh chính trị, giữ vững trật tự xã hội; giữ vững thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Phát triển thế trận toàn dân, đảm bảo địa bàn thị xã luôn ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững qua đó củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh và thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược của đất nước.

– Chủ động nắm chắc tình hình, dự báo tình hình và làm tốt công tác đấu tranh, phòng ngừa và ngăn chặn tội phạm vận chuyển, mua bán ma túy, phòng chống buôn bán phụ nữ trẻ em, phòng chống buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng cấm, tội phạm có tổ chức, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm về môi trường...

VI. Bảo vệ môi trường

Bảo tồn, khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm suy thoái và sự cố môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học; khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường, bảo vệ rừng phòng hộ, môi trường. Phần đầu đến năm 2020, trên 95% rác thải sinh hoạt, chất thải trong sản xuất được thu gom xử lý đạt tiêu chuẩn; trên 96% tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh; tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt trên 98%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 28%.

VII. Phát triển kết cấu hạ tầng

1. Hạ tầng giao thông

*** Giao thông đường bộ**

Tập trung đầu tư có trọng tâm trọng xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông đường bộ (quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ giao thông đô thị và giao thông nông thôn kết nối liên vùng) gồm:

– Quốc lộ 48: Xây dựng tuyến tránh quốc lộ 48 qua thị xã Thái Hoà về phía Nam, kết nối với tuyến Hoàng Mai - Thái Hòa, điểm đầu Km31+500 QL48, điểm cuối Km 41+500 QL48, dài 11 km nhằm hạn chế giao thông đối ngoại qua đô thị phục vụ mở rộng không gian đô thị về phía Nam và Tây Nam.

– Tỉnh lộ: nâng cấp tỉnh lộ 545 đoạn qua địa bàn thị xã, gắn kết với các tuyến giao thông trên địa bàn thị xã, tạo điều kiện thuận lợi trong giao lưu kinh tế với một số xã thuộc huyện Nghĩa Đàn và Tân Kỳ; hoàn thiện tuyến đường trục chính và xây dựng Cầu Hiếu 2 để phát triển đô thị và dịch vụ về phía Tây sông Hiếu. Sửa chữa và nâng cấp Cầu Hiếu hiện có.

– Giao thông nội thị:

+ Xây dựng mới tuyến đường nối từ khu vực Thị ủy (đường 32) cắt quốc lộ 48 chạy qua khu đô thị đường N6 trên địa bàn xã Long Sơn kéo dài tới Vực Giồng qua xã Nghĩa Hòa đi Làng Vạc, đến khu vực di tích Bác Hồ về thăm Nông trường Đông Hiếu.

+ Hoàn thành xây dựng công trình tuyến đường ngang N6; tuyến trục chính đô thị đoạn 2 (từ Góc Gạo đến chân cầu Hiếu 2); tuyến đường ngang N1; tuyến đường ngang; tuyến trục dọc D4; tuyến trục dọc D3.

+ Hoàn thiện việc lắp đặt hệ thống chiếu sáng, biển báo, cột mốc đường giao thông đô thị (5 km đường mới), làm vỉa hè, hệ thống thoát nước mưa, nước thải...

- Hệ thống cầu:

Giai đoạn 2015-2020: tiếp tục xây dựng một số cầu, tiến tới hoàn thiện hệ thống giao thông cụ thể:

+ Cầu qua sông Hiếu (phía Bắc) tuyến đường vòng phía Tây thị xã Thái Hòa.

+ Cầu qua sông Hiếu tuyến trục ngang hỗ trợ phát triển du lịch hồ Khe Đá.

- Bến xe, bãi đỗ xe:

+ Đầu tư xây dựng bến xe thị xã Thái Hòa thành bến xe đầu mối của vùng liên huyện, quy mô khoảng 5ha, vị trí dự kiến tại nút giao QL 48 và tuyến tránh QL 48 (đoạn qua TX Thái Hòa).

+ Đầu tư xây dựng thêm một bến xe (bến loại 2 với quy mô khoảng 1,5 ha) tại khu vực phía Tây thuộc xã Nghĩa Tiến và Cụm dịch vụ bãi đậu xe tại khối Tây Hồ 1, phường Quang Tiến và khối Đồng Tâm 2, phường Hòa Hiếu.

*** Giao thông đường sắt**

Duy tu, bảo dưỡng trở thành tuyến vận tải lương dụng (quốc phòng và dân sự) vận chuyển nguyên vật liệu, hàng hóa các khu công nghiệp thị xã Thái Hòa, huyện Nghĩa Đàn Quý Hợp, Quý Châu và vùng Tây Bắc Nghệ An.

* **Giao thông đường thủy:** Hoàn thiện việc kè bờ Đông, Tây sông Hiếu phát triển du lịch.

2. Hạ tầng cấp điện

Cải tạo hệ thống lưới điện hiện nay theo hướng giảm mật độ lưới điện trong vùng trung tâm, xu hướng đưa trạm điện 110 Kv ra khỏi khu vực nội thị. Các tuyến trung áp xây dựng mới, cải tạo hướng tuyến cần phải xây dựng theo tiêu chuẩn thiết bị 22 Kv và vận hành ở 10 Kv. Lưới hạ thế chọn cấp điện áp 380/220v, dùng cáp vận xoắn ABC dẫn tới các hộ tiêu thụ điện. Chọn tiết diện đường trục chính ABC-70 trở lên, đường nhánh chọn nhỏ hơn. Đến năm 2020 Pmax của thị xã dự kiến đạt 34,1MW, dự kiến nâng công suất trạm 110kV Nghĩa Đàn lên (40+25) MVA (Thị xã Thái Hòa hiện được cấp điện từ trạm 110kV Nghĩa Đàn (110/35/10kV -25MVA); lưới điện trên địa bàn gồm 3 cấp điện áp 10 kV, 35 kV và 22 kV.

3. Hạ tầng thủy lợi, cấp nước sạch

- Đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi: Sửa chữa, nâng cấp, làm mới các hồ đập, trạm bơm, kênh tưới như hồ Nghĩa Hưng, Thống Nhất (Tây Hiếu), 3/2, Khe Ô, Cồn Bông (Nghĩa Thuận), Đồi Thịnh (Đông Hiếu) và hồ Khe Vĩnh 2 (Nghĩa Mỹ). Xây dựng hoàn chỉnh Dự án kè sông Hiếu.

– Đầu tư, mở rộng hệ thống cấp nước thị xã Thái Hòa lên 16.000 m³/ngày đêm (vốn ADB). Hoàn chỉnh hệ thống mạng ống phục vụ đến tất cả các phường, xã. Phấn đấu đến năm 2020, có 96% dân số toàn thị xã được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh môi trường.

4. Hạ tầng thông tin và truyền thông

– Đầu tư hiện đại hoá hệ thống phân phối truyền dẫn công nghệ cao và cấp quang trên địa bàn. Thực hiện ngầm hóa cáp quang ở khu vực trung tâm và tuyến trục chính, tiến tới ngầm hoá toàn bộ tuyến cáp quang trên địa bàn vào năm 2020.

– Đầu tư nâng cấp, cải tạo hiện đại hoá trung tâm bưu chính-viễn thông thị xã tại trụ sở Chi cục thuế cũ; nâng cấp bưu điện trung tâm thị xã, ngoài ra, xem xét, đầu tư thêm một chi nhánh bưu điện tại đô thị Đông Hiếu; mở rộng dịch vụ Internet ở các phường, xã, từng bước nâng cao chất lượng phổ cập Internet đến các trường phổ thông THCS và THPT, các hộ gia đình đặc biệt ở khu vực thành thị.

– Nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong các hoạt động như quản lý nhà nước, dịch vụ và giao dịch thương mại điện tử, chuyển giao công nghệ, trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân. Tạo lập môi trường cho dịch vụ thông tin - viễn thông, đồng thời tăng cường quản lý nhà nước về mạng thông tin.

VIII. Định hướng sử dụng đất

– Đất nông nghiệp chủ yếu sử dụng cho mục đích canh tác lúa cao sản, các loại cây trồng hàng năm và lâu năm có giá trị kinh tế cao. Đến năm 2020, diện tích đất dành cho sản xuất nông nghiệp là 9.699,6 ha chiếm 71,9% tổng diện tích đất tự nhiên.

– Tăng dần diện tích đất phi nông nghiệp. Đến năm 2020, diện tích đất phi nông nghiệp là 3.656,3 ha chiếm 27,1% tổng diện tích đất tự nhiên; tiếp tục giành quỹ đất để sử dụng vào mục đích giao thông, đô thị và công nghiệp, dịch vụ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế.

– Huy động tối đa diện tích đất chưa sử dụng để phục vụ cho các mục đích kinh tế - xã hội và môi trường. Đến năm 2020, đất chưa sử dụng còn khoảng 0,9% tổng diện tích đất tự nhiên.

IX. Định hướng tổ chức không gian lãnh thổ

1. Không gian các vùng kinh tế

Đến năm 2020, thị xã Thái Hòa sẽ trở thành đô thị loại III trực thuộc tỉnh Nghệ An gồm các vùng:

– *Vùng đô thị*: khu vực đô thị được mở rộng về phía Nam và Tây Nam (khu vực đường N6, phường Long Sơn và xã Nghĩa Hòa) gồm 12 đơn vị hành chính (05 phường, 01 thị trấn và 6 xã) tăng thêm 2 đơn vị hành chính so với hiện nay (thành lập thị trấn Đông Hiếu trên đường Hồ Chí Minh và phường Hưng Tiến). Các đô thị chính gồm khu đô thị Đông Hiếu với quy mô 450 ha; khu đô thị Đông Hưng với quy mô 150 ha; khu đô thị trung tâm với quy mô 801,7 ha gồm phường Hoà Hiếu, phường Quang Tiến, phường Long Sơn, xã Tây Hiếu và Nghĩa Tiến.



– *Vùng công nghiệp*: bố trí cận kề tuyến đường Hồ Chí Minh, gắn liền với Quốc lộ 48 gồm các xã Đông Hiếu, Nghĩa Mỹ, Nghĩa Thuận, Tây Hiếu bao gồm các khu, cụm công nghiệp như: khu công nghiệp Phú Quý (quy mô 250 ha); cụm công nghiệp Nghĩa Thuận; cụm công nghiệp Tây Hiếu và Nghĩa Mỹ.

– *Vùng nông nghiệp, lâm nghiệp*: vùng trồng cây công nghiệp, cây ăn quả ở Tây Hiếu, Đông Hiếu, Nghĩa Tiến, Nghĩa Thuận; vùng trồng rau, củ, quả sạch ở Nghĩa Hòa, Nghĩa Tiến, Nghĩa Thuận; vùng trồng lúa (Nghĩa Thuận, Nghĩa Mỹ); vùng chăn nuôi đại gia súc (Đông Hiếu, Nghĩa Hòa, Nghĩa Tiến, Nghĩa Mỹ).

– *Vùng du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng di tích lịch sử văn hóa, danh thắng*: được xác định ở khu vực Lâm viên Bầu Sen, đường N6, khu vực Giồng xã Nghĩa Hòa bên dòng sông Hiếu, xã Đông Hiếu (khu vực nông trường Đông Hiếu)...

2. Phân khu chức năng của đô thị:

– *Khu trung tâm chính trị-hành chính*: tập trung trên địa bàn phường Hòa Hiếu, gồm các cơ quan như: Thị ủy, HĐND-UBND, UBNDTTQ và các tổ chức đoàn thể.

– *Khu trung tâm thương mại - dịch vụ*: gồm khu Đồng Lầy dọc QL48, tuyến đường ngang N6 và tuyến đường trục chính đô thị, tâm điểm là Ngã 5 phường Hoà Hiếu, phường Long Sơn (xây dựng nhà hàng, siêu thị, trung tâm thương mại khách sạn, khu vui chơi giải trí tổng hợp...); khu dịch vụ phức hợp tại Nhà máy dầu thực vật xã Tây Hiếu; xây dựng tuyến phố chuyên doanh tại khu vực chợ Hiếu.

– *Khu du lịch*: tập trung tại các khu: Đồng Lầy dọc QL48; khu vực đường N6; vực Giồng xã Nghĩa Hòa (gồm hai bên bờ sông Hiếu); khu vực Đông Hiếu, Tây Hiếu.

– *Khu trung tâm thể dục thể thao*: bố trí trên địa bàn xã Tây Hiếu theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

– *Khu trung tâm văn hóa*: bố trí trên địa bàn phường Hoà Hiếu gồm khu công viên văn hoá Bầu Sen và kêu gọi đầu tư xây dựng khu tưởng niệm Bác Hồ về thăm nông trường Đông Hiếu ở xã Đông Hiếu.

– *Khu trung tâm y tế*: bao gồm Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc và khu vực Trung tâm y tế quy mô từ 50-80 giường (khu vực Bệnh viện đa khoa hiện nay).

– *Khu trung tâm giáo dục đào tạo*: trên địa bàn xã Tây Hiếu với hạt nhân là Trường Cao đẳng dạy nghề Kinh tế kỹ thuật miền Tây có quy mô 5,9 ha.

– *Các khu đô thị mới*: khu đô thị Phú Quý Happy Land tại xã Tây Hiếu và xã Nghĩa Tiến (quy mô 83 ha); khu Biệt thự Gold Dent Star tại xã Tây Hiếu (14 ha); khu đô thị mới Đông Hưng quy mô 150 ha; khu nhà ở cao tầng tại các đô thị Đông Hưng, Đông Hiếu dọc các trục giao thông QL48 từ Nghĩa Thuận.

3. Xây dựng nông thôn mới

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành chương trình nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2015, 100% số xã (6/6 xã) hoàn thành xây dựng chương trình.

X. Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư tại Phụ lục kèm theo)



XI. Các giải pháp thực hiện Quy hoạch

1. Giải pháp về vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư ước tính cho giai đoạn 2016-2020 cần khoảng 12.000 tỷ đồng (giá hiện hành). Để đảm bảo thu hút được nguồn vốn đầu tư cần thực hiện các giải pháp huy động và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư, cụ thể như sau:

– Đối với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước: tập trung nguồn vốn đầu tư cho các công trình hạ tầng quan trọng, các công trình trọng điểm, thông qua các chương trình đầu tư của Nhà nước như: các chương trình đầu tư cho quốc phòng, an ninh; các chương trình xoá đói giảm nghèo...; nguồn vốn bổ sung vào ngân sách Nhà nước thông qua việc sử dụng quỹ đất cho phát triển kinh tế, xã hội; Tăng cường huy động, tìm sự hỗ trợ của các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp trên, nguồn trái phiếu Chính phủ, nguồn Chương trình mục tiêu, nguồn vốn ODA; khuyến khích triển khai thực hiện các dự án theo cơ chế đối tác công tư (PPP) nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án mới trên địa bàn. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí, ưu tiên cho các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội. Chủ động cơ cấu, sắp xếp lại nguồn vốn đầu tư hàng năm để thanh toán cho các công trình đã hoàn thành. Tăng cường quản lý tài sản công.

– Đối với nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước: thực hiện nghiêm túc Luật Doanh nghiệp; Thực hiện xã hội hoá một số lĩnh vực, khuyến khích nhân dân tham gia các hoạt động phát triển hạ tầng (điện, đường, trường, trạm,...) theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm; Tăng cường công tác quảng cáo, giới thiệu về các tiềm năng, thế mạnh của thị xã; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tạo điều kiện thuận lợi, đồng hành cùng các nhà đầu tư xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai dự án.

2. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

Tăng cường đầu tư cho giáo dục, đào tạo, dạy nghề; chú trọng công tác phân luồng hướng nghiệp cho các em học sinh ngay trên ghế nhà trường; từng bước triển khai thực hiện hệ thống thông tin về cung cầu nhân lực; đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức đào tạo (đào tạo tại chỗ, liên kết đào tạo) góp phần hình thành đội ngũ nhân lực có trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của địa phương và vùng; minh bạch hóa trong quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, thu hút, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, đào tạo lãnh đạo, công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể; tạo môi trường làm việc thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức có điều kiện để chứng minh, khẳng định mình, có hình thức khen thưởng động viên, khích lệ xứng đáng, kịp thời.

3. Giải pháp về sử dụng đất

– Thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm và hàng năm của địa phương cho phù hợp với định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực từng thời kỳ.

– Căn cứ vào Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các chính sách quản lý đất đai cho phù hợp đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu



quả tài nguyên đất. Cần ưu tiên bố trí đất để đầu tư phát triển hạ tầng đi trước một bước nhằm tạo động lực thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất một cách đồng bộ. Phân định rõ trách nhiệm và quản lý tốt đối với từng loại đất. Chỉ cấp phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp đối với diện tích đất hoang hóa, kém hiệu quả, xác định rõ chỉ tiêu khống chế về diện tích đất trồng lúa cần bảo vệ nghiêm. Rà soát, xác định rõ diện tích đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Quy hoạch sử dụng đất đô thị theo hướng bố trí sử dụng đất hợp lý; nâng cao hệ số sử dụng, đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị. Xác định rõ quỹ đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh để đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

4. Giải pháp về khoa học, công nghệ

– Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tiến hành đổi mới, ứng dụng khoa học – công nghệ (KH-CN) mới, tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo dựng thương hiệu riêng.

– Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi nhằm mời gọi, thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực tham gia đầu tư, liên kết sản xuất, kinh doanh (hướng vào các ngành nghề, lĩnh vực mà địa phương có lợi thế như thương mại, du lịch, giáo dục - đào tạo, y tế, tài chính, ngân hàng, công nghệ thông tin...). Khuyến khích, đãi ngộ đối với cán bộ khoa học trình độ cao nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học – công nghệ vững mạnh đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Giải pháp về phát triển doanh nghiệp và hợp tác phát triển

– Tăng cường phối hợp trong vận động, xúc tiến đầu tư kêu gọi các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp lớn (các nhà đầu tư lớn) tham gia đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên đã được xác định trong quy hoạch; khuyến khích sự phát triển của các loại hình doanh nghiệp.

– Tổ chức tốt công tác thông tin doanh nghiệp, thông tin kinh tế xã hội nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận thông tin một cách dễ dàng đảm bảo nắm bắt, tiếp cận thị trường một cách nhanh nhất góp nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp; phối hợp với các cơ quan của Trung ương, tỉnh Nghệ An tăng cường phổ biến cho doanh nghiệp các kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế (các quy định, chế tài) cũng như những cơ hội, thách thức mà doanh nghiệp gặp phải trong quá trình hội nhập kinh tế - quốc tế.

6. Giải pháp về nâng cao năng lực quản lý hành chính

– Tiếp tục triển khai và thực hiện Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 góp phần nâng cao chất lượng các quy định, thủ tục hành chính.

– Tiến hành rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị nhằm xóa bỏ những chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan; tiếp tục xây dựng đề án xác định vị



trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức trong các cơ quan, đơn vị để bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu của công việc; nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần, ý thức, trách nhiệm, văn hóa ứng xử, giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

– Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, áp dụng rộng rãi giao dịch điện tử, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong công tác quản lý nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND thị xã Thái Hòa:

– Tổ chức công bố, phổ biến điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội thị xã Thái Hòa đến năm 2020 được phê duyệt đến các cấp ủy Đảng và chính quyền, các ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn thị xã để tổ chức triển khai thực hiện.

– Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan của tỉnh nghiên cứu xây dựng các quy hoạch ngành, lĩnh vực đồng bộ và phù hợp; lựa chọn các chương trình dự án ưu tiên để đưa vào kế hoạch 5 năm và hàng năm; đề xuất các cơ chế, chính sách để thực hiện quy hoạch.

2. Các Sở, Ban, ngành của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với UBND thị xã Thái Hòa trong việc thực hiện quy hoạch đảm bảo sự thống nhất giữa quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã đến năm 2020 với quy hoạch, định hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An đến năm 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 6564/QĐ-UBND ngày 11/12/2009 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Thái Hòa đến năm 2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Văn hoá, thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy - HĐND - UBND thị xã Thái Hòa;
- Lưu VT, TH, TM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đường

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM ƯU TIÊN ĐẦU TƯ
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ THÁI HÒA, TỈNH NGHỆ AN ĐẾN NĂM 2020**

 (Ban hành kèm theo Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND
 
 tỉnh Nghệ An)

TT	Tên Công trình, dự án
A	CÁC DỰ ÁN DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ
I	Hạ tầng giao thông, đô thị
1	Cầu Hiếu 2- đường trục chính kéo dài phía tây
2	Đường trục chính thị xã (dự án đang triển khai)
3	Đường vào trung tâm xã Nghĩa Hòa
4	Đường trục chính kéo dài (phía đông)
5	Đường từ TL 545 đi trung tâm xã Tây Hiếu
6	Đường cứu hộ cứu nạn và phát triển kinh tế vùng Tây Bắc tỉnh Nghệ An
7	Tuyến đường ngang N8 thuộc DA hạ tầng GT trung tâm đô thị TX Thái Hòa
8	Đường giao thông nối quốc lộ 15A đi xã Nghĩa Hồng
9	Tuyến N10 dọc bờ tây sông Hiếu
10	Đường trục dọc D2
11	Xây dựng tuyến đường trục dọc D1 thuộc dự án hệ thống HTGT khu đô thị mới Thái Hoà
12	Đường TL 545 đoạn qua thị xã Thái Hòa
13	Tuyến đường N9 thị xã Thái Hòa
14	Tuyến đường D5 thị xã Thái Hòa
15	Tuyến đường vào trung tâm phường Quang Phong thị xã Thái Hòa
16	Đường N6 kéo dài
17	Sửa chữa nâng cấp hồ đập trên địa bàn
18	Kè bờ đông sông Hiếu đoạn qua phường Hòa Hiếu
19	Xây dựng kè bờ sông Hiếu đoạn qua phường Quang Tiến thị xã Thái Hòa
20	Trụ sở mới phường Hưng Tiến
21	Trụ sở mới HĐND-UBND thị xã
22	Đường giao thông vào khu xử lý rác thải
II	Nông Lâm nghiệp
1	Trồng cây dược liệu
2	Trồng rừng nguyên liệu
III	Công nghiệp, dịch vụ
1	Lâm viên Bàu Sen giai đoạn 2
2	Khu di chỉ khảo cổ làng Vạc
3	Khu xử lý rác thải giai đoạn 2
4	Hạ tầng khu công nghiệp Nghĩa Mỹ
5	Hạ tầng khu công nghiệp Nghĩa Thuận

TT	Tên Công trình, dự án
6	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải
7	Mở rộng hệ thống cấp nước thị xã
8	Nhà làm việc công an thị xã
9	Trụ sở phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy
10	Trụ sở mới Kho bạc nhà nước Thái Hòa
11	Trụ sở mới Thị đội
12	Trụ sở làm việc trung tâm dân số
13	Trụ sở liên đoàn lao động thị xã
14	Tòa án nhân dân thị xã
15	Viện kiểm soát nhân dân khu vực
16	Trụ sở công an các phường Quang Tiến, Hòa Hiếu, Long Sơn, Quang Phong
17	Các công trình phục vụ chương trình Nông thôn mới
18	Cải tạo chợ Nghĩa Thuận
19	Chợ mới Quang Tiến
V	Văn hóa, thể thao, phát thanh truyền hình
1	Khu tưởng niệm Bác Hồ về thăm Đông Hiếu
2	Khu bảo tồn di chỉ khảo cổ học gắn với DL ST Làng Vạc
3	Trụ sở mới trung tâm văn hóa
4	Các công viên cây xanh kết hợp khu vui chơi giải trí (giao nhau N6-Vực Giồng, N1-Vực Giồng và ở Khối Tân Thành)
5	Khu trung tâm văn hóa-thể thao thị xã
V	Y tế
1	Bệnh viện đa khoa Tây Bắc (đang thực hiện)
2	Xây dựng trung tâm y tế có giường bệnh
VI	Giáo dục - đào tạo
1	Trường cao đẳng nghề kỹ thuật miền Tây
B	CÁC DỰ ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH KÊU GỌI ĐẦU TƯ
1	Tuyến đường tránh thị xã (cầu Hiếu 3)
2	Khu đô thị mới Phú Quý
3	Khu đô thị mới Đông Hiếu
4	Khu đô thị mới sông Hiếu
5	Khu đô thị mới Tây Hiếu
6	Khu đô thị mới Long Sơn- Nghĩa Hòa
7	Khu đô thị mới Quang Phong
8	Trồng rau sạch, trồng hoa, cây cảnh
9	Bến xe khách thị xã
10	Nghĩa trang tập trung thị xã (khu công viên sinh thái vĩnh hằng)
11	Nhà máy chế biến cao su kỹ thuật
12	Nhà máy vật liệu mới
13	Nhà máy dầu thực vật
14	Nhà máy chế biến thức ăn gia súc
15	Nhà máy sản xuất gạch không nung

TT	Tên Công trình, dự án
16	Nhà máy may mặc xuất khẩu
17	Nhà máy sản xuất công cụ, thiết bị sản xuất nông nghiệp
18	Nhà máy sản xuất phân hữu cơ sinh học
19	Trung tâm thương mại dịch vụ Long Sơn
20	Trung tâm thương mại Dầu thực vật
21	Cải tạo chợ Hiếu thành phố chuyên doanh
22	Hạ tầng khu công nghiệp Phú Quý
23	Rạp chiếu phim thị xã
24	Ngân hàng đầu tư và phát triển Phú Quý (hai phòng Giao dịch Đông Hiếu và Hòa Hiếu)
25	Trụ sở mới BHXH thị xã
26	Trụ sở mới ngân hàng nông nghiệp

